|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 630/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 27 tháng 02 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẻ**

**dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 280/TTr-STTTT ngày 16/02/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa *(có Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo)*.

**Điều 2**. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẽ dữ liệu của tỉnh trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

2. Tham mưu kịp thời việc bổ sung, điều chỉnh Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẻ dữ liệu của tỉnh khi có sự thay đổi.

**Điều 3.** Các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dịch vụ chia sẻ dữ liệu của tỉnh có trách nhiệm duy trì, cập nhật, cung cấp dữ liệu theo quy định.

**Điều 4**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số Quyết định số 5355/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã *(đề nghị UBND cấp huyện gửi văn bản cho UBND cấp xã)*; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Mai Xuân Liêm** |

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 630 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên CSDL** | **Mục đích** | **Nội dung chính; thực thể cần chuyển đổi số** | **Cơ chế thu thập** | **Chia sẻ dữ liệu mặc định** | **Đơn vị chủ trì** | **Thời gian vận hành /kế hoạch xây dựng** | **Ghi chú** |
|  | CSDL Công bố thông tin năng lực hoạt động xây dựng của các cá nhân | Công bố thông tin năng lực của các cá nhân đủ điều kiện chủ trì, chủ nhiệm, Giám sát chính, Giám sát viên, quản lý dự án về lĩnh vực hoạt động xây dựng được Sở Xây dựng cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng để các chủ đầu tư có thông tin lựa chọn | Thông tin cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định về hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề được Quy định tại Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL  - Các hồ sơ cá nhân được cấp chứng chỉ và cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm hồ sơ năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân được cấp chứng chỉ theo các ngành nghề, lĩnh lực; | Sở Xây dựng chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | CSLD Công bố thông tin năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức | Công bố thông tin năng lực của các nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế, nhà thầu thẩm tra, nhà thầu xây lắp để chủ đầu tư có thông tin lựa chọn các nhà thầu đủ điều kiện hoạt động | Thông tin các tổ chức được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL  - Các hồ sơ cá nhân được cấp chứng chỉ và cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm hồ sơ năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các tổ chức được cấp chứng chỉ hành nghề theo các lĩnh lực, | Sở Xây dựng chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | CSDL Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng | Công bố thông tin cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng đủ điều kiện theo QCVN 16:2019/BXD; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh sản phẩm hàng hóa VLXD trong việc áp dụng quy chuẩn, phục vụ công tác quản lý Nhà nước đối với sản phẩm hàng hóa VLXD được sản xuất và lưu thông trên thị trường | Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng, mã số QCVN 16:2019/BXD theo Quy định tại Thông tư Số: 19/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL  - Các hồ sơ cá nhân được cấp chứng chỉ và cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng, mã số QCVN 16:2019/BXD | Sở Xây dựng chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | CSDL hạ tầng Bưu chính,Viễn thông | Cung cấp thông tin về hạ tầng bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý, lập các đồ án quy hoạch xây dựng; hỗ trợ điều hành trong xây dựng hạ tầng bưu chính, viễn thông phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh | Thông tin được cung cấp đảm bảo theo Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ Web | Sở TTTT chủ trì quản lý dữ liệu và vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL hệ thống phát thanh truyền hình | Cung cấp thông tin về hạ tầng phát thanh truyền hình trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý, lập các đồ án quy hoạch xây dựng; hỗ trợ điều hành trong xây dựng hạ tầng phát thanh truyền hình phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh | Thông tin được cung cấp đảm bảo theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ Web | Sở TTTT chủ trì quản lý dữ liệu và vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL về chỉ số Chuyển đổi số | Cung cấp thông tin về kết quả xếp hạng hàng năm của các đơn vị về Chuyển đổi số | Thông tin được cung cấp đảm bảo theo quy định của Bộ TTTT và UBND tỉnh | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ Web | Sở TTTT chủ trì quản lý dữ liệu và vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Quản lý tập trung và cung cấp thông tin về dữ liệu các kỳ báo cáo công tác dân tộc | Thống kê công tác dân tộc trên địa bàn theo quy định của Ủy ban dân tộc về Chế dộ báo cáo thống kê công tác dân tộc áp dụng đối với Cơ quan công tác dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Ban Dân tộc có trách nhiệm cập nhật lên CSDLthông tin về công tác dân tộckhi có sự thay đổi, bổ sung mới | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếmthông tin về lĩnh vực dân tộc;  Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với cácphần mềm quản lý cán bộ của các đơn vị trong tỉnh. | Ban Dân tộc chủ trì quản lý dữ liệu; | 2023 |  |
|  | CSDL giấy phép lái xe tỉnh Thanh Hóa | - Mục đích: phục vụ quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp mới, cấp đổi GPLX.  - Phạm vi**:** ngành Giao thông vận tải; Công an. | Nội dung: các thông tin dữ liệu về Giấy phép lái xe. | Các đơn vị đào tạo cập nhật dữ liệu GPLX cấp mới; Sở GTVT cập nhật dữ liệu GPLX cấp đổi, cập nhật từ dữ liệu GPLX của công dân | Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định. Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm GPLX. | Sở Giao thông vận tải chủ trì quản lý dữ liệu | 2023 |  |
|  | CSDL kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh | - Mục đích: Xây dựng và quản lý tập trung đồng bộ CSDL kết cấu hạ tầng giao thông nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và từng bước thực hiện công cuộc chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT và tỉnh.  - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. | Nội dung: Ứng dụng công nghệ bản đồ, công nghệ di động nhằm từng bước chuyển đổi số công tác quản lý, kiểm tra, lập kế hoạch bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông. | Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở GTVT | Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định. Cung cấp và chia sẻ dữ liệu hạ tầng giao thông cho hệ thống giao thông thông minh, đô thị thông minh và các hệ thống khác trên địa bàn tỉnh sử dụng | Sở Giao thông vận tải chủ trì quản lý dữ liệu | 2023 |  |
|  | CSDL quản lý vận tải trên địa bàn tỉnh | Mục đích: Quản lý hoạt động cấp giấy phép kinh doanh vận tải, cấp phù hiệu, tuyến vận tải hành khách cố định, xe trung chuyển, xe hợp đồng, xe du lịch, xe buýt.  - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. | Nội dung: dữ liệu Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu xe tuyến cố định, xe taxi, xe hợp đồng, xe buýt, xe vận tải hàng hóa, Danh mục mạng lưới tuyến xe buýt, tuyến vận tải hành khách cố định, xe trung chuyển, xe hợp đồng, xe du lịch. | Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở GTVT | Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định. | Sở Giao thông vận tải chủ trì quản lý dữ liệu | 2023 |  |
|  | CSDL, hồ chứa và bản đồ ngập lụt hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước các dự án thủy điện trên địa bàn, tạo sự kết nối trực tuyến giữa các cơ quan quản lý nhà nước | Dữ liệu hóa các báo cáo, hồ sơ lưu trữ và dữ liệu cần thiết phục vụ công tác quản lý, điều hành | Thu thập số liệu từ các chủ đầu tư, đơn vị vận hành khai thác nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh | Chia sẻ dữ liệu qua API | Sở Công Thương | 2023 |  |
|  | CSDL quản lý nhà trường | Quản lý các nhà trường từ bậc Mầm non đến THPT | Thông tin về: Tên trường, Tên phòng GD&ĐT, Loại hình, Loại trường, Số lượng học sinh, Số lượng giáo viên | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Tra cứu các thông tin các nhà trường từ bậc Mầm non đến THPT | Sở GD&ĐT chủ trì | Tháng 10 (đầu năm học) và Tháng 8 (cuối năm học) |  |
|  | Danh sách cơ sở tin học, trung tâm ngoại ngữ, năng khiếu, kỹ năng sống, trên địa bàn tỉnh | Quản lý các cơ sở tin học, trung tâm ngoại ngữ, năng khiếu, kỹ năng sống trên địa bàn tỉnh | Thông tin về: Tên cơ sở, địa chỉ. | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Tra cứu các cơ sở | Sở GD&ĐT chủ trì | Tháng 7 và Tháng 1 hằng năm cung cấp |  |
|  | Chỉ tiêu tuyển sinh các trường THCS và THPT | Quản lý chỉ tiêu tuyển sinh các trường THCS và THPT trên địa bàn tỉnh | Thông tin về: mã trường, tên trường, chỉ tiêu | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Tra cứu chỉ tiêu các trường THCS và THPT | Sở GD&ĐT chủ trì | Tháng 5 hằng năm |  |
|  | Thống kê tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT toàn tỉnh | Quản lý tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS và THPT trên địa bàn tỉnh | Thông tin về: Tổng số học sinh, Tổng số nữ, Tổng số học sinh là dân tộc thiểu số, Tổng số học sinh nữ là dân tộc thiểu số | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Tra cứu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS và THPT | Sở GD&ĐT chủ trì | Tháng 8 hằng năm |  |
|  | Dữ liệu các rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ dữ liệu về rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả diện tích rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh. | Thông tin về diện tích, hiện trạng, cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; các chương trình/đề tài/dự án/nhiệm vụ/mô hình đã, đang triển khai. | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về lâm nghiệp. | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu các rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ dữ liệu về rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả diện tích rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh. | Thông tin về diện tích, hiện trạng, cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; các chương trình/đề tài/dự án/nhiệm vụ/mô hình đã, đang triển khai. | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về lâm nghiệp | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu các rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ dữ liệu về rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả diện tích rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh. | Thông tin về diện tích, hiện trạng, cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; các chương trình/đề tài/dự án/nhiệm vụ/mô hình đã, đang triển khai. | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về lâm nghiệp | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ dữ liệu về hoạt động sản xuất trồng trọt trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả hoạt động diện tích sản xuất trồng trọt trên địa bàn tỉnh. | Thông tin về diện tích, hiện trạng, cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt; các chương trình/đề tài/dự án/nhiệm vụ/mô hình đã, đang triển khai | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về trồng trọt. | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu về kế hoạch và kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản | Quản lý toàn bộ dữ liệu hàng năm về Kế hoạch, Phương án sản xuất; Kết quả; Đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản | Thông tin về diện tích sản xuất, sản lượng các loại cây trồng, vật nuôi theo vụ, năm. | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin lĩnh vực trồng trọt. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | CSDL Dữ liệu quốc gia về chăn nuôi | Cập nhật chính xác, kịp thời thông tin về cơ sở chăn nuôi, tổng đàn vật nuôi, sản lượng sản phẩm chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi và thị trường tiêu thụ sản phẩm. | - CSDL về văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chăn nuôi;  - CSDL về giống vật nuôi, nguồn gen giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi;  - CSDL về cơ sở chăn nuôi, chế biến, thị trường sản phẩm chăn nuôi;  - CSDL về vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh;  - CSDL khác về chăn nuôi: Dữ liệu khoa học và công nghệ trong chăn nuôi; Phòng chống dịch bệnh, Giấy chứng nhận bị thu hồi,… | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL có thông tin khi có sự thay đổi | Tra cứu, khai thác tìm kiếm dữ liệu; kết nối đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về chăn nuôi và thú y | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng ven bờ và vùng lộng | Quản lý hiệu quả hoạt động khai thác thủy sản tại vùng ven bờ và vùng lộng của tỉnh | Thông tin về hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng ven bờ và vùng lộng tỉnh, bao gồm: Tổng số hạn ngạch, hạn ngạch theo nghề, kết quả sử dụng hạn ngạch theo từng vùng | Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm Dữ liệu hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản tại vùng ven bờ và vùng lộng của tỉnh | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu kiểm kê, tra cứu nguồn nước trong hệ thống hồ chứa thủy lợi lớn. | Quản lý, cung cấp thông tin về nguồn nước của các hồ chứa thủy lợi lớn trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi; công tác Phòng chống thiên tai. | Thông tin về nguồn nước của các hồ chứa nước thủy lợi do các Công ty TNHH MTV Thủy lợi quản lý, vận hành và khai thác cung cấp số liệu cho Chi cục Thủy lợi tổng hợp. | Các Công ty TNHH MTV Thủy lợi quản lý, vận hành và khai thác thủy lợi có trách nhiệm cung cấp số liệu, thông tin cho Chi cục.  Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm tổng hợp, cập nhật lên CSDL khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm dữ liệu, thông tin về nguồn nước của các hồ chứa nước thủy lợi. Các tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, xem nội dung thông tin file PDF trên Websiter của Chi cục Thủy lợi: www.chicucthuyloithanhhoa.gov.vn | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu Cở sở đủ điều kiện ATTP nông lâm thủy sản | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP trên địa bàn tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý hồ sơ. | Thông tin cơ sở đủ điều kiện ATTP nông lâm thủy sản theo quy định của Luật An toàn thực phẩm; thông tin kết quả thẩm định điều kiện ATTP; thông tin việc chấp hành các quy định về ATTP trong quá trình hoạt động của cơ sở;… | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về ATTP trên địa bàn tỉnh. | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | Dữ liệu Bản Tự công sản phẩm của các cơ sở sản xuất thực phẩm nông lâm thủy sản | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ Bản tự công bố sản phẩm của các sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý hồ sơ. | Thông tin Bản tự công bố sản phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL các thông tin khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý chuyên ngành về ATTP trên địa bàn tỉnh. | Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì quản lý dữ liệu. | 2023 |  |
|  | CSDL về kết quả chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Quản lý CSDL thay thế các văn bản giấy trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC. | Văn bản chỉ đạo điều hành, các hoạt động trong công tác CCHC của 21 Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; 27 UBND các huyện, thị xã, thành phố; | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL  Các CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm CSDL về CCHC; | Sở Nội vụ chủ trì quản lý dữ liệu; | 2021 |  |
|  | CSDL Tài liệu lưu trữ | Quản lý CSDL trong công tác tra cứu tài liệu lưu trữ | Tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu giao nộp về lưu trữ lịch sử tỉnh | Thực hiện thu thập tài liệu giấy, số hóa hồ sơ, tài liệu thuộc nguồn nộp lưu của các cơ quan, tổ chức giao nộp về lưu trữ lịch sử tỉnh | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm CSDL về tài liệu lưu trữ; | Sở Nội vụ chủ trì quản lý dữ liệu; |  |  |
|  | CSDL quản lý cán bộ công chức, viên chức toàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý cán bộ. | Thông tin cán bộ CCVC theo quy định về hồ sơ CBCCVC của Bộ Nội vụ;  Quá trình công tác, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, ngạch, bậc, lương;… | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL  Các CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm CBCCVC;  Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý cán bộ của các đơn vị trong tỉnh. | Sở Nội vụ chủ trì quản lý dữ liệu; | 2023 |  |
|  | CSDL công chứng và thông tin ngăn chặn | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ, hợp đồng công chứng.  Bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và lưu trữ lâu dài; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp, Uỷ ban nhân dân cấp xã tra cứu thông tin | Thông tin hồ sơ, hợp đồng công chứng | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  Cơ chế phân quyền linh hoạt, nhóm đối tượng, người dùng sử dụng đúng chức năng làm việc, báo cáo và quyền khai thác dữ liệu, cập nhật dữ liệu từ các hồ sơ, hợp đồng công chứng | Chia sẻ theo yêu cầu đặc thù | Sở Tư pháp chủ trì quản lý dữ liệu; | 2019 |  |
|  | CSDL Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ TTHC trong tỉnh.  Thông tin trong CSDL kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm chuyên ngành của Bộ, ngành và đơn vị có liên quan theo quy định. | - Thông tin về các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh.  - Thông tin về thủ tục hành chính.  - Thông tin về dịch vụ công trực tuyến.  - Thông tin tổng hợp, thống kê hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. | Dữ liệu được cập nhật, số hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính. | Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm chuyên ngành của Bộ, ngành và đơn vị có liên quan theo quy định. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Dự kiến 2023 |  |
|  | CSDL Theo dõi thực hiện nhiệm vụ | Quản lý, theo dõi tập trung tiến độ thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố | Các văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản đi đến và hồ sơ công việc được bóc tách thành các nhiệm vụ cụ thể, bao gồm: Tên cơ quan, tổng số công việc được giao, đã thực hiện, đang thực hiện, tỷ lệ so sánh | Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm cập nhật lên cơ sở dữ liệu | Dịch vụ tra cứu thông tin về tiến độ thực hiện nhiệm vụ | Văn phòng UBND tỉnh | 2013 |  |
|  | CSDL Văn bản pháp luật của UBND tỉnh | Cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh để các tổ chức, công dân khai thác, sử dụng | Các trường thông tin bao gồm: Số ký hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành, người ký, trích yếu, loại văn bản, tệp đính kèm | Các văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản đi đến và hồ sơ công việc được lọc và đẩy sang hệ thống Văn bản pháp luật của UBND tỉnh | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm văn bản pháp luật tỉnh Thanh Hóa | Văn phòng UBND tỉnh | 2003 |  |
|  | CSDL Công báo điện tử | Cung cấp các số công báo điện tử để các tổ chức, công dân khai thác, sử dụng, thay thế công báo giấy | Các trường thông tin bao gồm: Số công báo, ngày ban hành, cơ quan ban hành, loại văn bản, trích yếu | Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có tính chất quy phạm pháp luật được rà soát, cập nhật lên hệ thống Công báo của tỉnh | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm công báo tỉnh Thanh Hóa | Văn phòng UBND tỉnh | 2006 |  |
|  | CSDL Hệ thống phản hồi Thanh Hóa | Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên nền tảng internet, là kênh tương tác giữa tổ chức, cá nhân với cơ quan chức năng về các vấn đề phát sinh cần giải quyết và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đời sống dân sinh và sản xuất, kinh doanh. | Các trường thông tin bao gồm: Trích yếu, nội dung, lĩnh vực, vị trí, đơn vị xử lý, đánh giá, thống kê | Tổ chức, cá nhân cập nhật thông tin phản ánh, kiến nghị; cơ quan chức năng xử lý, cập nhật kết quả lên cơ sở dữ liệu. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm phản ánh, kiến nghị; thống kê kết quả xử lý, mức độ hài lòng | Văn phòng UBND tỉnh | 2020 |  |
|  | Dữ liệu về các cơ sở được cấp phép đạt an toàn thực phẩm: | Quản lý tập trung thông tin về cơ sở lĩnh vực an toàn thực phẩm toàn tỉnh; phục vụ nhu cầu tra cứu của cơ quan, doanh nghiệp, người dân | Thông tin cơ sở theo quy định của Chính phủ, Bộ Y tế (Danh sách cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Danh sách tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; Danh sách tự công bố sản phẩm thực phẩm; Danh sách xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm) | Các đơn vị/cơ quan có trách nhiệm cập nhật thông tin lên CSDL theo chức năng, nhiệm vụ.  Văn phòng Điều phối ATTP tỉnh có trách nhiệm theo dõi, quản lý, thanh tra, kiểm tra | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm cơ sở ATTP  Dịch vụ kết nối với phần mềm quản lý ATTP | Văn phòng Điều phối ATTP tỉnh;  UBND các huyện, thị xã, thành phố | 2023 |  |
|  | Dữ liệu các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn | Quản lý thông tin các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh; Phục vụ nhu cầu tra cứu của cơ quan, doanh nghiệp, người dân | Thông tin cơ sở: tên cơ sở; tên người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược; số chứng chỉ hành nghề dược; địa điểm kinh doanh; số giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược… | Sở Y tế có trách nhiệm cập nhật thông tin lên Trang điện tử Sở Y tế để kết nối chia sẻ dữ liệu | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu cơ sở bán lẻ thuốc kết nối với Website: https://syt.thanhhoa. gov.vn/ | Sở Y tế | 2023 |  |
|  | Dữ liệu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh | Quản lý thông tin cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh do Sở Y tế quản lý | Thông tin cơ sở: Tên cơ sở; địa chỉ; phạm vi hoạt động chuyên môn; người phụ trách chuyên môn… | Sở Y tế có trách nhiệm cập nhật thông tin lên CSDL (đối với cơ sở công lập), cập nhập thông tin lên Trang điện tử Sở Y tế (đối với cơ sở ngoài công lập) để kết nối chia sẻ dữ liệu | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dữ liệu cơ sở khám, chữa bệnh kết nối với Website:  https://syt.thanhhoa. gov.vn/ | Sở Y tế | 2023 |  |
|  | Dữ liệu về danh mục thuốc, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu | Quản lý danh mục, chủng loại thuốc đông y và thuốc từ dược liệu; Phục vụ nhu cầu tra cứu của cơ quan, doanh nghiệp, người dân | Thông tin dữ liệu thuốc: Tên thuốc; tên hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, dạng bào chế; số đăng ký; đơn vị tính; nhà sản xuất, nước sản xuất… | Kết nối dữ liệu từ Website:  https://dichvucong.dav.gov.vn/congbothuoc/index  https://ydctdichvucong.moh.gov.vn/congbothuoc | Dịch vụ tra cứu, khai thác | Sở Y tế | 2023 |  |
|  | Dữ liệu công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh | Nhằm công khai, minh bạch các khoản chi từ NSNN, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức Nhà nước, tập thể người lao động và nhân dân trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước | Các thông tin công khai theo quy định của pháp luật và Bộ Tài chính | Các đơn vị/cơ quan có trách nhiệm cập nhật thông tin lên CSDL theo chức năng, nhiệm vụ. | Theo yêu cầu của bộ thì dữ liệu được chia sẻ thông qua file XML, được đặt tại thư mục gốc của Cổng thông tin của Sở | Sở Tài chính | 2023 |  |
|  | CSDL hệ thống quản lý tài chính về đất đai | Quản lý giá đất, quản lý các khoản thu từ đất để tăng thu cho ngân sách Nhà nước và là công cụ để Nhà nước khuyến khích sử dụng đất một cách hợp lý, tiết kiệm và ngày càng hiệu quả | Các thông tin công khai theo quy định của pháp luật và Bộ Tài chính | Các đơn vị/cơ quan có trách nhiệm cập nhật thông tin lên CSDL theo chức năng, nhiệm vụ. | Dữ liệu được lữu trữ theo cấu trúc trên hệ quản trị CSDL Microsoft SQL. | Sở Tài chính | 2023 |  |
|  | CSDL quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn tỉnh | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo; giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo | Họ tên chủ hộ; Họ và tên thành viên trong hộ; Quan hệ với chủ hộ; Ngày, tháng năm sinh; Giới tính; Số CCCD/CMTND/Mã ĐDCN; Nơi thường trú, tạm trú; Mã số BHYT; Mã số BHXH; Dân tộc; Cấp học (Đang đi học); Trình độ văn hóa; Trình độ đào tạo; Việc làm; Loại việc làm; Đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng; Đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc trợ cấp ưu đãi người có công hằng tháng; Người bị bệnh hiểm nghèo; Số tài khoản ngân hàng/ví điện tử (nếu có);  Giấy nhứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo;  Các thông tin khác. | Các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  Các CB chính sách cấp xã cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý dân cư của Bộ Công an. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu;  Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL về Bảo trợ xã hội | Quản lý tập trung, thống nhất các trung tâm Trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy | + Họ tên + Ngày sinh + Địa chỉ + Loại đối tượng bảo trợ xã hội + Thông tin về hộ + Các thông tin khác liên quan | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Thông tin về các trung tâm Trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. Thu thập và cập nhật dữ liệu theo phần mềm quản lý. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu;  Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL đối tượng tại các trung tâm trợ giúp xã hội | Quản lý tập trung, thống nhất các đối tượng được nuôi dưỡng, chăm sóc tại các trung tâm Trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy | - Họ tên - Địa chỉ  - Loại đối tượng bảo trợ xã hội - Các thông tin khác liên quan | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Thông tin về các đối tượng được nuôi dưỡng, chăm sóc tại trung tâm Trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. Thu thập và cập nhật dữ liệu theo phần mềm quản lý. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu;  Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL Liệt sĩ | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ thông tin mộ liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ | Thông tin quản lý về mộ liệt sĩ | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý CSDL trực tuyến người có công. | Bộ LĐTBXH, Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2013 |  |
|  | CSDL trực tuyến người có công | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ thương binh. | Thông tin về đối tượng thương binh | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý CSDL trực tuyến người có công. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu;  Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2014 |  |
|  | CSDL người có công và kiểm tra hồ sơ scan | Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ Người có công trong tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý đối tượng người có công. | Thông tin về người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý CSDL trực tuyến người có công, kiểm tra hồ sơ gốc. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu;  Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2020 |  |
|  | CSDL quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở | Quản lý thông tin trẻ em trên địa bàn tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý thông tin trẻ em. | - Họ tên; giới tính - Ngày/tháng/năm sinh - Địa chỉ - Loại đối tượng - Các thông tin cá nhân khác có liên quan | UBND các xã, phường, thị trấn phân công cán bộ phụ trách, thực hiện việc rà soát, thu thập thông tin, cập nhật thông tin trẻ em vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm thông tin trẻ em. | Sở LĐTBXH | 2014 |  |
|  | CSDL quản lý kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng (đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng, 1 lần). | Quản lý đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng, 1 lần; Lập danh sách đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng, 1 lần; Tổng hợp báo cáo tình hình chi trả.  1. Các trường dữ liệu về quản lý đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng, 1 lần.  - Danh sách đối tượng hưởng trợ cấp hằng tháng:  Số thứ tự, họ và tên, số sổ lĩnh tiền, số tiền.  - Danh sách đối tượng hưởng trợ cấp 1 lần:  Số thứ tự, họ và tên, năm sinh, số hồ sơ, số tiền.  2. Các trường dữ liệu về báo cáo tình hình chi trả:  - Báo cáo tình hình chi trả trợ cấp hằng tháng:  Đối tượng, tháng trước, tăng tháng này, giảm tháng này, số tiền.  - Báo cáo tình hình chi trả trợ cấp 1 lần: Số thứ tự, loại trợ cấp, số tiền. | Cập nhật dữ liệu từ các Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội và đơn vị chăm sóc, nuôi dưỡng Người có công | Chia sẻ theo yêu cầu đặc thù |  | Sở LĐTBXH | 2023 |  |
|  | CSDL thực hiện chính sách Bảo hiểm thất nghiệp | Quản lý tập trung, dễ dàng theo dõi kiểm tra thông tin về quá trình đóng, hưởng Bảo hiểm thất nghiệp của người lao động khi giải quyết các thủ tục liên quan đến chế độ bảo hiểm thất nghiệp. Thông tin trong CSDL thay thế các loại hồ sơ, văn bản giấy trong quá trình giải quyết chế độ BHTN cho người lao động | Thông tin người lao động được hưởng trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn tỉnh bao gồm:  - Họ và tên  - Giới tính  - Ngày, tháng, năm sinh  - Nơi ở hiện tại  - Số Sổ bảo hiểm xã hội  - Số điện thoại  - Quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp  - Số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp, số tháng được bảo lưu cho lần hưởng tiếp theo. | Số hóa hồ sơ ban đầu. Trung tâm Dịch vụ việc làm cập nhật thông tin số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp, số tháng bảo lưu cho lần hưởng tiếp theo của người lao động và cập nhật khi có sự thay đổi.  Bảo hiểm xã hội tỉnh cập nhật quá trình đóng BHXH, BHTN của người lao động và cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm thông tin người lao động theo số Sổ BHXH hoặc số căn cước công dân; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu phần mềm của hệ thống Trung tâm Dịch vụ việc làm và cơ quan Bảo hiểm xã hội trên cả nước. | Sở LĐTBXH chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2022 |  |
|  | Cơ sở dữ liệu về điểm, khu du lịch | Quản lý toàn bộ hồ sơ về các khu, điểm du lịch cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền công nhận. | - Các thông tin về các khu, điểm du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận như tên khu, điểm du lịch; Tổ chức/cá nhân quản lý; các điều kiện đón tiếp, phục vụ khách du lịch... | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Phòng chuyên môn có trách nhiệm cập nhật lên CSDL.  - Người phụ trách tham mưu cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm thông tin về các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh | - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.  - Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | Cơ sở dữ liệu về quy hoạch du lịch | Tạo danh mục về quy hoạch khu, điểm du lịch, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, dịch vụ du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. | Thông tin về tên quy hoạch, Chủ đầu tư, Quyết định phê duyệt, quy mô. | - Số hóa hồ sơ ban đầu.  - Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL. - Các CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi. | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm thông tin về quy hoạch du lịch. | - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Viện quy hoạch kiến trúc Thanh Hóa, BQLKKT Nghi Sơn và các KCN, UBND các huyện, thị xã, thành phố, và các đơn vị khác được giao làm chủ đầu tư chủ trì quản lý dữ liệu; - Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2023 |  |
|  | CSDL hồ sơ đất đai - khoáng sản các tổ chức trên địa bàn tỉnh | Xây dựng hệ thống thông tin đất đai, khoáng sản các tổ chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nhằm tin học hóa công tác quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường; nâng cao năng lực quản lý về đất đai, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính phục vụ các doanh nghiệp ngày càng hiệu quả hơn; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh. | - Hỗ trợ quản lý hồ sơ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.  - Hỗ trợ tra cứu nhanh chóng thuận tiện trong quá trình xử lý hồ sơ.  - Hỗ trợ tổng hợp báo cáo, thống kê kịp thời, đầy đủ, giảm thiểu thời gian thực hiện việc tổng hợp số liệu.  - Xây dựng được một cơ sở dữ liệu về các đối tượng được giao quyền sử dụng đất, thuê đất nằm trong CSDL tổng thể Tài nguyên và Môi trường. | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin đất đai, khoáng sản các tổ chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. | Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2018/  2023 |  |
|  | CSDL quản lý, lưu trữ và khai thác hồ sơ điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường | Tăng cường năng lực công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; Cải cách hành chính trong ngành tài nguyên và môi trường qua ứng dụng hệ thống thông tin, tiến tới Chính phủ điện tử; cung cấp thông tin rộng rãi trên mạng cho các tổ chức và cá nhân; là cơ sở để tiến tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả về việc tra cứu, báo cáo, khai thác tư liệu tài nguyên và môi trường. | - Số hóa dữ liệu dạng giấy sang dạng số; Chuyển đổi các thông tin:  + Thông tin tài liệu  + Dữ liệu phi không gian;  + Dữ liệu ảnh quét đính kèm;  + Dữ liệu thuộc tính.  - Tìm kiếm, khai thác thông tin trực tuyến qua mạng internet | Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. | Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2014/  2023 |  |
|  | CSDL bản đồ, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bản tỉnh Thanh Hóa | Tăng cường năng lực công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, chuyển từ hình thức thủ công sang hình thức sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại; Cải cách hành chính trong ngành tài nguyên và môi trường qua ứng dụng hệ thống thông tin, tiến tới Chính phủ điện tử; cung cấp thông tin rộng rãi trên mạng cho các tổ chức và cá nhân; là cơ sở để tiến tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính; Tăng cường công tác quản lý thống nhất về thông tin giữa các cấp trong lĩnh vực đất đai, tránh, sai sót, ban hành chồng chéo các quyết định hành chính trong quản lý. | - Thông tin người sở hữu đất: họ tên, số giầy tờ, địa chỉ…  - Thông tin về thửa đất: số thửa, diện tích, kích thước cạnh, vị trí…  - Thông tin về địa danh: thôn xóm,..  - Thông tin thủy văn: sông, núi, kênh mương, giao thông…  - Thông tin pháp lý: Số GCN, Quyết định..  - Thông tin biến động: chuyển nhượng, thế chấp…  - Dữ liệu nền địa chính. | Số hóa hồ sơ ban đầu.  Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm, khai thác thông tin về đăng ký đất đai; xác thực thông tin; lấy danh sách chủ sử dụng. | Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2014/  2022 |  |
|  | Cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước tỉnh Thanh Hóa | CSDL Tài nguyên nước tỉnh Thanh Hóa đảm bảo lưu trữ một cách hệ thống, đầy đủ, dễ dàng tra cứu, sử dụng và cập nhật các thông tin về tài nguyên nước và liên quan phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước của địa phương, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế xã hội đất nước cũng như trên địa bàn.  - Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước tiếp cận thông tin, khai thác hiệu quả và bền vững tài nguyên. | - Thông tin nước dưới đất bao gồm các thuộc tính: Lỗ khoan – Giếng; Nguồn lộ; Trạm quan trắc; Chất lượng nước.  - Thông tin nước mặt bao gồm các thuộc tính: Hồ tự nhiên; Sông suối; Hồ chứa; Điểm khai thác; Điểm xả thải; Trạm bơm; Đập tràn; Cống; Đập hồ chứa.  - Thông tin khí tượng thủy văn bao gồm các thuộc tính: Trạm khí tượng; Trạm thủy văn; Trạm hải văn. | Thu thập dữ liệu từ các nguồn tài liệu, số liệu, số hóa và đưa vào CSDL. | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. | Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2012/  2023 |  |
|  | CSDL về tài nguyên và môi trường biển tỉnh Thanh Hóa | - CSDL tài nguyên và môi trường biển tỉnh Thanh Hóa làm cơ sở quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên và môi trường đảm bảo phát triển bền vững vùng biển và ven biển của tỉnh phục vụ Chiến lược biển và hải đảo Việt năm 2020 và những năm tiếp theo.  - Tạo bộ tư liệu hệ thống về tài nguyên và môi trường vùng bờ biển tỉnh Thanh Hóa;  - CSDL tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa phục vụ phát triển bề vững kinh tế - xã hội, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển tỉnh Thanh Hóa;  - Nâng cao năng lực về xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường vùng bờ biển cho cán bộ công chức làm công tác quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo. | - Các thông tin bản đồ chuyên đề: Điều kiện tự nhiên; Tài nguyên; Môi trường; Kinh tế xã hội; Tài biến môi trường.  - Thông tin môi trường nước: Môi trường thủy lý, thủy hóa; Chất lượng nước; Các chất ô nhiễm.  - Thông tin môi trường không khí: Tổng hợp số liệu thu thập; đánh giá kết quả khảo sát.  - Thông tin môi trường trầm tích: Môi trường trầm tích; Chất lượng trầm tích; Các tác nhân gây ô nhiễm. | Thu thập dữ liệu từ các nguồn tài liệu, số liệu, số hóa và đưa vào CSDL. | Dịch vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin về tài nguyên và môi trường biển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. | Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | 2013/  2023 |  |
|  | CSDL theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Quản lý các dự án đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Thông tin các dự án đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. | Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL theo từng lĩnh vực, địa bàn thực hiện dự án do đơn vị quản lý | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, vận hành phần mềm | Năm 2017 |  |
|  | Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp | Kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương với người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện đăng ký doanh nghiệp | Kho dữ liệu chứa đựng thông tin của các doanh nghiệp đã đăng ký thành lập | - Số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.  - Các cá nhân tổ chức, cán bộ công chức phòng chuyên môn thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhập thông tin đăng ký doanh nghiệp trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. | Các cán bộ, công chức có tài khoản đăng ký sẽ tra cứu các dữ liệu trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2010 |  |
|  | CSDL hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. | Công khai thông tin hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa | Thông tin hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị:  - Tên quy hoạch  - Loại quy hoạch - Địa điểm - Số, ngày quyết định phê duyệt quy hoạch - Diện tích quy hoạch  - Dân số quy hoạch  - Mô tả đồ án quy hoạch - Ảnh mô tả - Thuyết minh quy hoạch - Quy định quản lý theo đồ án - Các bản vẽ | - Số hóa hồ sơ gốc (bản giấy có dấu)  - UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp có trách nhiệm cung cấp hồ sơ và dữ liệu hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.  - Viện QH-KT có trách nhiệm cập nhật, đăng tải thông tin hồ sơ lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam và  Hệ thống CSDL hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa. | Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù | - Viện Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì quản lý dữ liệu.  - Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | Hiện đang vận hành Hệ thống CSDL hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa.  http://hoso.thanhhoacpi.vn/ |  |
|  | CSDL thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. | Công khai nội dung quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa | Thông tin nội dung quy hoạch:  - Định hướng phát triển không gian  - Quy hoạch sử dụng đất  - Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật | Viện QH-KT thực hiện chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu theo GIS  và thể hiện nội dung quy hoạch trên hệ thống thông tin. | Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù | - Viện Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì xây dựng và quản lý dữ liệu.  - Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật. | Hiện đang vận hành  http://gis.  thanhhoa  cpi.vn/ |  |

**Phụ lục 2**

**DANH MỤC DỊCH VỤ CHIA SẺ DỮ LIỆU TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên dịch vụ** | **Cơ quan cung cấp** | **Địa chỉ API (nếu có)** | **Nội dung chia sẻ** | **Hình thức chia sẻ** | **Chuẩn về cấu trúc dữ liệu chia sẻ** | **Mô hình kết nối** | **Phương thức chia sẻ** | **Đầu mối liên hệ** | **Yêu cầu khai thác** | **Ghi chú** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* | *(12)* |
|  | Dịch vụ tra cứu hạ tầng Bưu chính,Viễn thông | Sở TTTT |  | Dịch vụ tra cứu hạ tầng Bưu chính,Viễn thông | Mặc định | Theo quy định của Bộ TTTT | Qua LGSP | Trực tuyến | Phòng QL BCVT,  Sở TTTT |  |  |
|  | Dịch vụ tra cứu hạ tầng truyền thanh cơ sở | Sở TTTT |  | Dịch vụ tra cứu hạ tầng truyền thanh cơ sở | Mặc định | Theo quy định của Bộ TTTT | Qua LGSP | Trực tuyến | Phòng QL BCVT,  Sở TTTT |  |  |
|  | Dịch vụ tra cứu thông tin giấy phép lái xe | Cục đường bộ Việt Nam | https://gplx.gov.vn | Cung cấp thông tin GPLX của công dân | Mặc định | Theo quy chuẩn | Qua NGSP | Dữ liệu mở | Trực tuyến | Số GPLX, ngày tháng năm sinh |  |
|  | Dịch vụ cung cấp thông tin tổng hợp, thống kê hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. | Trung tâm Phục vụ hành chính công |  | Cung cấp dữ liệu tổng hợp, thống kê theo tháng, năm. | Mặc định | QCVN 109:2017  /BTTTT | Qua LGSP | Trực tiếp; trực tuyến | Trung tâm Phục vụ hành chính công; Điện thoại: 02373 900 900; Email: tthcc@thanhhoa.gov.vn |  |  |
|  | Dịch vụ cung cấp tiến độ Theo dõi thực hiện nhiệm vụ | Văn phòng UBND tỉnh |  | Dịch vụ tra cứu thông tin về tiến độ thực hiện nhiệm vụ | Mặc định | Sẽ được chuẩn hóa ban hành sau | Trực tiếp | Trực tuyến | Phòng Quản lý  Cổng TTĐT và CNTT  Email:  hoatt@  thanhhoa.gov.vn  SĐT: 0945071777 |  |  |
|  | Dịch vụ cung cấp văn bản pháp luật của UBND tỉnh | Văn phòng UBND tỉnh |  | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm văn bản pháp luật tỉnh Thanh Hóa | Mặc định | Sẽ được chuẩn hóa ban hành sau | Trực tiếp | Trực tuyến | Phòng Quản lý  Cổng TTĐT và CNTT  Email:  cuongpv@  thanhhoa.gov.vn  SĐT: 0904154138 |  |  |
|  | CSDL Công báo điện tử | Văn phòng UBND tỉnh |  | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm công báo tỉnh Thanh Hóa | Mặc định | Sẽ được chuẩn hóa ban hành sau | Trực tiếp | Trực tuyến | Phòng Quản lý  Cổng TTĐT và CNTT  Email:  hoatt@  thanhhoa.gov.vn  SĐT: 0945071777 |  |  |
|  | CSDL Hệ thống phản hồi Thanh Hóa | Văn phòng UBND tỉnh |  | Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm phản ánh, kiến nghị; thống kê kết quả xử lý, mức độ hài lòng | Mặc định | Sẽ được chuẩn hóa ban hành sau | Trực tiếp | Trực tuyến | Phòng Quản lý  Cổng TTĐT và CNTT  Email:  cuongpv@  thanhhoa.gov.vn  SĐT: 0904154138 |  |  |
|  | Dữ liệu các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn | Sở Y tế | https://syt.thanhhoa.gov.vn | Cung cấp dữ liệu cơ sở bán lẻ thuốc thông qua hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược | Mặc định | Theo quy chuẩn | Qua LGSP | Trực tuyến | Sở Y tế | Hệ thống kết nối phải đảm bảo an toàn thông tin theo yêu cầu |  |
|  | Dữ liệu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh | Sở Y tế | https://syt.thanhhoa.gov.vn | Cung cấp thông qua hồ sơ cấp giấy phép hoạt động KCB | Mặc định | Theo quy chuẩn | Qua LGSP | Trực tuyến | Sở Y tế | Hệ thống kết nối phải đảm bảo an toàn thông tin theo yêu cầu |  |
|  | Dữ liệu về danh mục thuốc, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu | Sở Y tế | https://syt.thanhhoa.gov.vn | Cung cấp qua trang dịch vụ công của Chính phủ | Mặc định | Theo quy chuẩn | Qua LGSP | Trực tuyến | Sở Y tế | Hệ thống kết nối phải đảm  bảo an toàn thông tin theo yêu cầu |  |
|  | CSDL quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn tỉnh | Sở LĐTBXH |  | Chia sẻ thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | CSDL về Bảo trợ xã hội | Sở LĐTBXH |  | Thông tin về các đối tượng được nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | CSDL đối tượng tại các trung tâm trợ giúp xã hội | Sở LĐTBXH |  | Thông tin về các đối tượng được nuôi dưỡng, chăm sóc tại trung tâm Trợ giúp xã hội trực thuộc Sở LĐTBXH. | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | CSDL Liệt sĩ | Sở LĐTBXH | http://csdl.lietsi.vn | Cung cấp dữ liệu của Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | CSDL trực tuyến người có công | Sở LĐTBXH | http://ncc.thanhhoa.gov.vn/ | Cung cấp dữ liệu của người có công trên địa bàn tỉnh | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | CSDL người có công và kiểm tra hồ sơ scan | Sở LĐTBXH |  | Cung cấp dữ liệu của người có công và kiểm tra hồ sơ gốc trên địa bàn tỉnh | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | Dịch vụ cung cấp thông tin trẻ em | Bộ LĐTBXH | https://nhaplieu.treem.gov.vn | Cung cấp dữ liệu của trẻ em trên địa bàn tỉnh | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Bộ LĐTBXH |  |  |
|  | Cung cấp danh sách chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng | Sở LĐTBXH |  | Cung cấp dữ liệu chi trả trợ cấp ưu đãi  người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở LĐTBXH |  |  |
|  | Dịch vụ cung cấp thông tin người lao động hưởng chế độ BHTN | Sở LĐTBXH |  | Cung cấp dữ liệu của người lao động hưởng chế độ BHTN qua số sổ Bảo hiểm xã hội hoặc số Căn cước công dân | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Trung tâm Dịch vụ việc làm (Trực thuộc Sở LĐTBXH)  Email: xuanvinhchi@gmail.com SĐT:0943.034.312 |  |  |
|  | Dịch vụcung cấpcác trường thông tin dữ liệu liên quan về người sử dụng đất. | Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa | https://gatewayapi-stnmt.thanhhoa.gov.vn; | - Dịch vụ lấy thông tin đăng ký đất đai;  - Dịch vụ xác thực thông tin đăng ký đất đai;  - Dịch vụ lấy danh sách chủ sử dụng. | Mặc định | QCVN109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa | Hệ thốngkết nốiphải đảmbảo antoànthông tintheo yêucầu |  |
|  | CSDL theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Sở Kế hoạch và Đầu tư | http://qlda.skhdt.thanhhoa.gov.vn/ | Thông tin các dự án đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua LGSP | Trực tuyến | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Hệ thốngkết nốiphải đảmbảo antoànthông tintheo yêucầu |  |
|  | Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp | Bộ KHĐT |  | Dịch vụ lấy thông tin của các doanh nghiệp đã đăng ký thành lập. | Mặc định | QCVN 109:2017/BTTTT | Qua NDXP | Trực tuyến | Bộ KHĐT | Hệ thốngkết nốiphải đảmbảo antoànthông tintheo yêucầu |  |
|  | Dịch vụ cung cấp thông tin, hồ sơ quy hoạch | Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa | Hệ thống CSDL hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa.  http://hoso.thanhhoacpi.vn/ | Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù | \*.doc;  \*.xls;  \*.pdf; \*.jpg;  \*.dwg;  \*.dgn  … | Theo quy chuẩn | Qua LGSP | - Chia sẻ dữ liệu trực tuyến trên môi trường mạng bằng việc đăng nhập và thực hiện mượn hồ sơ.  - Chia sẻ dữ liệu được đóng gói và lưu giữ trên các phương tiện lưu trữ thông tin | Phòng Nghiên cứu quy hoạch - kiến trúc - Cơ sở dữ liệu  Emai: [cosodulieu.vqhkt@gmail.com](mailto:cosodulieu.vqhkt@gmail.com)  Sđt: 02373.720.259 |  |  |
|  | Dịch vụ cung cấp thông tin quy hoạch | Bộ Xây dựng | Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam (http://quyhoach.xaydung.gov.vn/ | Chia sẻ dữ liệu mặc định | \*.pdf; \*.jpg | Theo quy chuẩn | Qua NGSP | Trực tuyến | Bộ Xây dựng |  |  |
|  | Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa | Hệ thống thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tỉnh Thanh Hóa.  http://gis.thanhhoacpi.vn | Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù | \*.gdp | Theo quy chuẩn |  | Chia sẻ dữ liệu được đóng gói và lưu giữ trên các phương tiện lưu trữ thông tin | Phòng Nghiên cứu quy hoạch - kiến trúc - Cơ sở dữ liệu  Emai: cosodulieu.vqhkt@gmail.com  Sđt: 02373.720.259 |  |  |